

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Bình Phước**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ Quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

Căn cứ Nghị định số 164/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 29/2008/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BKHĐT-BNV ngày 03/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch & Đầu tư và Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tại Tờ trình số 29/TTr-BQL ngày 16/3/2016 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 496/TTr-SNV ngày 24/3/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Bình Phước.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 01/2010/QĐ-UBND ngày 23/01/2010 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Bình Phước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND huyện, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính Phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Nội vụ;
- Cục KTVB – Bộ Tư pháp;
- TTTU, TT.HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH, UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ: (05 bản);
- Sở Tư pháp;
- LĐVP;
- Trung tâm Tin học – Công báo;
- Lưu: VT, PNC.(H31)_{AGC}

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Trâm

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Bình Phước**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 21. /2016/QĐ-UBND
ngày 05/ 5 /2016 của UBND tỉnh)

**Chương I
VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG**

Điều 1. Vị trí:

1. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Bình Phước (sau đây viết tắt là Ban Quản lý) là cơ quan trực thuộc UBND tỉnh. Ban Quản lý chịu sự chỉ đạo và quản lý về tổ chức, biên chế, công chức, viên chức, chương trình kế hoạch công tác và kinh phí hoạt động của UBND tỉnh; chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của các Bộ, ngành quản lý về ngành, lĩnh vực trong công tác quản lý các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu; có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh trong công tác quản lý các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu.

2. Ban Quản lý có tư cách pháp nhân; tài khoản và con dấu mang hình quốc huy; sử dụng kinh phí quản lý hành chính nhà nước, kinh phí hoạt động sự nghiệp và vốn đầu tư phát triển do Ngân sách Nhà nước cấp theo kế hoạch hàng năm; nguồn kinh phí khác theo quy định pháp luật.

Điều 2. Chức năng

Ban Quản lý thực hiện chức năng quản lý nhà nước trực tiếp đối với các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu và tổ chức cung cấp dịch vụ hành chính công và dịch vụ hỗ trợ khác có liên quan đến hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh cho nhà đầu tư trong các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu.

**Chương II
NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN**

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Quản lý

Ban Quản lý thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, phân cấp, ủy quyền của cơ quan có thẩm quyền và các nhiệm vụ, quyền hạn khác được UBND tỉnh giao, cụ thể như sau:

1. Trình UBND tỉnh:

a) Dự thảo văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý;

b) Dự thảo văn bản quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng, Phó các đơn vị thuộc Ban Quản lý;

c) Dự thảo Đề án thành lập, tổ chức lại các Ban Quản lý theo quy định của pháp luật;

d) Quy chế phối hợp làm việc với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và các cơ quan có liên quan khác để thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn được giao theo cơ chế một cửa;

đ) Dự thảo Đề án quy hoạch, điều chỉnh bổ sung quy hoạch phát triển các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu;

e) Kế hoạch hàng năm và 05 năm về phát triển các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu, phát triển nguồn nhân lực và vốn đầu tư phát triển;

g) Dự thảo quyết định, chỉ thị, văn bản; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước về lĩnh vực khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu thuộc phạm vi quản lý của Ban Quản lý theo quy định pháp luật.

2. Trình Chủ tịch UBND tỉnh:

a) Dự thảo quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, tổ chức lại, giải thể các tổ chức, đơn vị thuộc Ban Quản lý theo quy định của pháp luật;

b) Dự thảo các văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch UBND tỉnh về lĩnh vực khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu.

3. Giúp UBND tỉnh quản lý việc sử dụng vốn Ngân sách Nhà nước đầu tư xây dựng, phát triển khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu.

4. Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án, cơ chế, chính sách về khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu sau khi được ban hành, phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến, theo dõi thi hành pháp luật về khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu trên địa bàn tỉnh.

5. Về quản lý đầu tư:

a) Tiếp nhận, cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đầu tư;

b) Tổ chức hoạt động xúc tiến đầu tư theo kế hoạch đã được Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ ngành và UBND tỉnh phê duyệt; tham gia các chương trình xúc tiến đầu tư vào các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu do Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ ngành và UBND tỉnh tổ chức; hướng dẫn, hỗ trợ nhà đầu tư theo thẩm quyền trong quá trình chuẩn bị và triển khai dự án đầu tư; báo cáo định kỳ hoạt động xúc tiến đầu tư tới Bộ Kế hoạch và Đầu tư và UBND tỉnh theo Quy chế quản lý nhà nước về xúc tiến đầu tư ban hành kèm theo Quyết định số 03/2014/QĐ-TTg ngày 14/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ;

c) Giải quyết khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư, đánh giá hiệu quả đầu tư trong các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu; định kỳ hàng quý, 06 tháng và hàng năm hoặc khi có yêu cầu, gửi báo cáo hoạt động đầu tư và hoạt động sản xuất kinh doanh trong khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu tới UBND tỉnh và Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo quy định.

6. Về quản lý môi trường:

a) Tổ chức thẩm định và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án trong khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu theo ủy quyền của UBND tỉnh (đối với các dự án thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh);

b) Tiếp nhận đăng ký và xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường cho các đối tượng thuộc diện phải đăng ký trong khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu theo ủy quyền của Sở Tài nguyên và Môi trường và của UBND các huyện, thị xã (đối với các dự án thuộc thẩm quyền của UBND các huyện, thị xã);

c) Tổ chức thẩm định, phê duyệt đề án bảo vệ môi trường chi tiết, đề án bảo vệ môi trường đơn giản của các dự án trong các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu theo ủy quyền của cơ quan có thẩm quyền;

d) Tổ chức kiểm tra, xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành dự án đối với các dự án đầu tư trong các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu theo pháp luật về bảo vệ môi trường.

7. Về quản lý quy hoạch và xây dựng:

a) Điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng đã được phê duyệt của khu công nghiệp, các khu chức năng trong khu kinh tế cửa khẩu nhưng không làm thay đổi chức năng sử dụng khu đất và cơ cấu quy hoạch;

b) Thẩm định thiết kế cơ sở đối với dự án đầu tư nhóm B, C thuộc diện phải thẩm định trong các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu;

c) Cấp, điều chỉnh, gia hạn, cấp lại, thu hồi Giấy phép xây dựng công trình đối với công trình xây dựng trong các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu phải có Giấy phép xây dựng theo phân cấp hoặc ủy quyền của UBND tỉnh;

d) Thực hiện các nhiệm vụ về quản lý quy hoạch, xây dựng công trình, chất lượng công trình trong các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu theo quy định pháp luật về xây dựng và phân cấp, ủy quyền của cơ quan có thẩm quyền.

8. Thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về lao động theo hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội tại Thông tư số 32/2014/TT-BLĐTBXH ngày 01/12/2014, cụ thể như sau:

a) Tiếp nhận báo cáo giải trình của doanh nghiệp trong các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu về nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài đối với từng vị trí công việc mà người lao động Việt Nam chưa đáp ứng được, tổng hợp, trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định theo ủy quyền của UBND tỉnh;

b) Cấp, cấp lại, thu hồi Giấy phép lao động cho lao động nước ngoài làm việc trong các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu; xác nhận người lao động nước ngoài làm việc cho các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu không thuộc diện cấp giấy phép lao động theo ủy quyền của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội;

c) Tổ chức thực hiện đăng ký nội quy lao động, tiếp nhận thỏa ước lao động tập thể theo ủy quyền của UBND tỉnh; tiếp nhận đăng ký hệ thống thang lương, bảng lương, định mức lao động của doanh nghiệp trong các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu theo ủy quyền của UBND các huyện, thị xã (sau đây viết tắt là UBND cấp huyện);

d) Nhận thông báo về việc cho thôi việc nhiều người lao động, báo cáo về việc cho thuê lại lao động, kết quả đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề hàng năm của doanh nghiệp trong các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu theo ủy quyền của UBND tỉnh;

đ) Tiếp nhận và xử lý hồ sơ đăng ký thực hiện Hợp đồng nhận lao động thực tập của doanh nghiệp trong các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu, hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hình thức thực tập nâng cao tay nghề có thời gian dưới 90 ngày theo ủy quyền của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội;

e) Tiếp nhận khai trình việc sử dụng lao động, báo cáo tình hình thay đổi về lao động; nhận thông báo về việc tổ chức làm thêm từ 200 giờ đến 300 giờ trong một năm của doanh nghiệp trong các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu theo ủy quyền của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội;

g) Nhận thông báo về địa điểm, địa bàn, thời gian bắt đầu hoạt động và người quản lý, người giữ chức danh chủ chốt của doanh nghiệp cho thuê lại lao động trong các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu theo ủy quyền của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội;

h) Thực hiện các nhiệm vụ quản lý lao động trong các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu, bao gồm: bảo đảm an toàn lao động, vệ sinh lao động, xây dựng quan hệ lao động, giải quyết tranh chấp lao động, đình công theo quy định pháp luật về lao động hoặc hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

9. Về quản lý thương mại:

a) Cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung và gia hạn Giấy phép thành lập văn phòng đại diện thương mại của tổ chức và thương nhân nước ngoài đặt trụ sở tại các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu theo hướng dẫn của Bộ Công Thương;

b) Cấp Giấy phép kinh doanh, bổ sung mục tiêu kinh doanh đối với hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa cho doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và nhà đầu tư nước ngoài đầu tư vào các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu theo quy định của pháp luật, hướng dẫn của Bộ Công Thương và ủy quyền của UBND tỉnh;

c) Cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung các loại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh, Giấy phép kinh doanh một số mặt hàng thuộc phạm vi quản lý chuyên ngành cho thương nhân đặt trụ sở và có cơ sở kinh doanh tại các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu theo hướng dẫn của Bộ Công Thương;

d) Cấp các loại giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa sản xuất trong các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu theo hướng dẫn, ủy quyền của Bộ Công Thương.

10. Về quản lý đất đai, bất động sản:

a) Tiếp nhận đăng ký khung giá cho thuê đất, cho thuê lại đất và phí hạ tầng các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu của nhà đầu tư xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu và các chức năng, nhiệm vụ khác về quản lý kinh doanh bất động sản theo quy định của pháp luật;

b) Thực hiện các chức năng, nhiệm vụ về đất đai quy định tại Điều 151 Luật Đất đai số 45/2013/QH13 và Điều 53 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đất đai.

11. Cấp một số loại giấy phép, chứng chỉ trong các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu theo thẩm quyền, hướng dẫn và ủy quyền của các Bộ, UBND tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền;

12. Các nhiệm vụ và quyền hạn khác:

a) Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực phát triển các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu theo quy định của pháp luật và phân công hoặc ủy quyền của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh;

b) Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ về lĩnh vực được giao;

c) Tổ chức kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong các lĩnh vực đầu tư, môi trường, lao động, thương mại, xây dựng thuộc phạm vi quản lý nhà nước được phân cấp, ủy quyền của Ban Quản lý; tham gia thanh tra, tổ chức giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật; thực hiện phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm và chống lãng phí;

d) Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của Ban Quản lý theo quy định của pháp luật và theo sự phân cấp hoặc ủy quyền của UBND tỉnh;

đ) Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật;

e) Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ trong các lĩnh vực công tác được giao với UBND tỉnh, Bộ Kế hoạch & Đầu tư và các Bộ, ngành liên quan; nhận báo cáo thống kê, báo cáo tài chính của doanh nghiệp hoạt động trong các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu; xây dựng hệ thống thông tin về các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu trên địa bàn và kết nối với hệ thống thông tin quốc gia về các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu;

g) Tổ chức phong trào thi đua và khen thưởng cho doanh nghiệp trong các khu công nghiệp và khu kinh tế cửa khẩu;

h) Thực hiện những nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và phân công, ủy quyền của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh;

Chương III

TỔ CHỨC BỘ MÁY, BIÊN CHẾ VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Ban Quản lý:

- a) Ban Quản lý có Trưởng ban và không quá ba (03) Phó Trưởng ban;
- b) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cách chức, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách đối với Trưởng ban, Phó Trưởng ban do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định theo quy định của Đảng, Nhà nước về công tác cán bộ.

2. Các tổ chức tham mưu tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ, gồm:

- a) Văn phòng (trong đó có Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả).
- b) Phòng Kế hoạch tổng hợp;
- c) Phòng Quản lý đầu tư;
- d) Phòng Quản lý doanh nghiệp;
- đ) Phòng Quản lý tài nguyên và môi trường;
- e) Phòng Quản lý quy hoạch và xây dựng;
- g) Văn phòng Đại diện Ban Quản lý Khu kinh tế tại cửa khẩu Quốc tế Hoa Lư (gọi tắt là Văn phòng Đại diện Khu kinh tế cửa khẩu Hoa Lư);
- h) Văn phòng Đại diện Ban Quản lý Khu kinh tế tại khu vực Chơn Thành (gọi tắt là Văn phòng Đại diện khu vực Chơn Thành).

Văn phòng Ban Quản lý có Chánh Văn phòng và không quá hai (02) Phó Chánh Văn phòng; Văn phòng Đại diện có Trưởng Văn phòng và một (01) Phó Trưởng Văn phòng; mỗi phòng chuyên môn, nghiệp vụ có Trưởng phòng và không quá hai (02) Phó Trưởng phòng. Chức vụ Chánh Văn phòng, Trưởng Văn phòng Đại diện và Trưởng phòng do Trưởng ban Ban Quản lý bổ nhiệm, bổ nhiệm lại sau khi có văn bản thỏa thuận của Giám đốc Sở Nội vụ. Chức vụ Phó Chánh Văn phòng, Phó Trưởng Văn phòng Đại diện và Phó Trưởng phòng do Trưởng ban Ban Quản lý bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định của pháp luật.

3. Đơn vị sự nghiệp công lập: Trung tâm Khai thác Hạ tầng Khu công nghiệp.

- a) Trung tâm có Giám đốc và không quá hai (02) Phó Giám đốc;
- b) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cách chức, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm được thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp thẩm quyền quản lý công chức, viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh đã được UBND tỉnh ban hành.

Điều 5. Biên chế

Biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của Ban Quản lý được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng số biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh, được UBND tỉnh giao.

Điều 6. Chế độ làm việc

1. Ban Quản lý làm việc theo chế độ thủ trưởng. Trưởng ban là người đứng đầu Ban Quản lý, có trách nhiệm điều hành mọi hoạt động của Ban Quản lý, chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh và pháp luật về hoạt động và hiệu quả hoạt động của khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu; phối hợp với người đứng đầu các Sở, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan có liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ của Ban Quản lý.

2. Các Phó Trưởng ban là người giúp Trưởng ban, chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng ban vắng mặt, một (01) Phó Trưởng ban được Trưởng ban ủy quyền điều hành các hoạt động của Ban Quản lý;

3. Trưởng phòng và tương đương chịu trách nhiệm trước Trưởng ban Ban Quản lý và trước pháp luật về toàn bộ công việc được giao của Phòng. Phó Trưởng phòng và tương đương giúp việc cho Trưởng phòng, được Trưởng phòng phân công một số mặt công tác và được ủy quyền điều hành công việc của Phòng khi Trưởng phòng vắng mặt.

Chương IV **MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

Điều 7. Ban Quản lý có mối quan hệ công tác với các ngành, các cấp như sau:

1. Đối với các Bộ, ngành Trung ương có liên quan:

Ban Quản lý chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của các Bộ, ngành Trung ương có liên quan. Trưởng ban có trách nhiệm báo cáo tình hình công tác chuyên môn của Ban Quản lý trên địa bàn tỉnh với các Bộ, ngành có liên quan theo định kỳ và yêu cầu đột xuất.

2. Đối với HĐND tỉnh:

Ban Quản lý có trách nhiệm cung cấp tài liệu, thông tin, báo cáo phục vụ cho hoạt động giám sát của HĐND tỉnh; trả lời các chất vấn, kiến nghị của đại biểu HĐND tỉnh về những vấn đề thuộc phạm vi quản lý của ngành trên địa bàn tỉnh.

3. Đối với UBND tỉnh:

Ban Quản lý chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp và toàn diện của UBND tỉnh. Trưởng ban phải thường xuyên báo cáo việc thực hiện nhiệm vụ và tình hình hoạt động của các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu với UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh theo định kỳ và theo yêu cầu đột xuất. Trước khi thực hiện chủ trương chính sách của các Bộ, ngành Trung ương có liên quan đến chương trình công tác, kế hoạch chung của tỉnh, Trưởng ban phải xin ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

4. Đối với các sở, ban, ngành:

Ban Quản lý có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, có quyền đề nghị các sở, ban, ngành báo cáo tình hình và các vấn đề liên quan đến các lĩnh vực mà Sở quản lý

bằng văn bản hoặc trực tiếp trao đổi để triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao theo sự chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

5. Đối với UBND cấp huyện:

Ban Quản lý tạo mối quan hệ công tác với UBND cấp huyện trong việc thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực mà ngành quản lý, cùng phối hợp giải quyết những vấn đề liên quan trong quá trình thực hiện nhiệm vụ trên tinh thần hợp tác và tôn trọng lẫn nhau, trường hợp có những vấn đề chưa thống nhất thì các bên xin ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

6. Đối với các Công ty đầu tư phát triển hạ tầng:

Ban Quản lý có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng và yêu cầu các công ty báo cáo tình hình hoạt động về Ban Quản lý theo quy định.

7. Đối với các doanh nghiệp hoạt động trong các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu:

Ban Quản lý có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, quản lý tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu. Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, Ban Quản lý có quyền yêu cầu các doanh nghiệp báo cáo tình hình hoạt động về Ban Quản lý theo quy định.

Chương V
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Trách nhiệm thi hành

1. Căn cứ vào các văn bản pháp luật hiện hành và Quy định này, Trưởng Ban Quản lý có trách nhiệm ban hành Quy chế làm việc của Ban Quản lý và chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện Quy chế đó.

2. Trưởng Ban Quản lý có trách nhiệm tổ chức triển khai Quy định này đến toàn thể công chức, viên chức và người lao động của Ban Quản lý. Việc sửa đổi, bổ sung Quy định này do Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ tham mưu, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Trâm